

Số: /KH-SKHCN

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 23/6/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025, Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Thực hiện Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 23/6/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025 về ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt sâu rộng và triển khai hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ và giải pháp được đề ra tại Nghị quyết số 138/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP, Kế hoạch số 15-KH/TU và Kế hoạch số 29/KH-UBND, tạo chuyển biến rõ rệt trong phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

Xác định rõ nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ để làm căn cứ các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP, Kế hoạch số 15-KH/TU và Kế hoạch số 29/KH-UBND, đảm bảo hiện thực hóa mục tiêu kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

- Xác định phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả và là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ngãi; khai thác tốt tiềm năng, lợi thế so sánh của địa phương để sản xuất, kinh doanh hiệu quả, sản phẩm đáp ứng yêu cầu của thị trường, giải quyết việc làm cho người lao động, không ngừng nâng cao đời sống của Nhân

dân, thực hiện tiên bộ, công bằng xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Phối hợp với các ngành, các cấp phấn đấu thực hiện hoàn thành các mục tiêu đề ra tại Kế hoạch số 29/KH-UBND; theo đó:

+ Đến hết năm 2030 có khoảng **16.000 – 17.000** doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, **12** doanh nghiệp hoạt động/ngày dân. Có ít nhất **01** doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu;

+ Tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân đạt khoảng 10-12%/năm, cao hơn tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế; đóng góp khoảng 55-56% GRDP, khoảng 35-40% tổng thu ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm cho khoảng 84-85% tổng số lao động; năng suất lao động tăng bình quân khoảng 8,5%/năm.

+ Đến năm 2045, kinh tế tư nhân tại tỉnh Quảng Ngãi phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu; có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực và quốc tế; phấn đấu đến năm 2045 tỉnh Quảng Ngãi có ít nhất 25.000 doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế; đóng góp khoảng trên 60% GRDP.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp tham mưu thực hiện mục tiêu trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của tỉnh Quảng Ngãi thuộc nhóm 15 tỉnh, thành đứng đầu trong cả nước.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Theo Phụ lục đính kèm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định về phân cấp ngân sách, được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của Sở. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các phòng, đơn vị có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện, gửi Văn phòng Sở tổng hợp vào dự toán chung hằng năm của Sở để tham mưu gửi Sở Tài chính. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn thi hành và pháp luật có liên quan.

2. Ngoài ra, các phòng, đơn vị tham mưu huy động từ nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để thực hiện Kế hoạch; huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai thực hiện Kế hoạch. Việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí huy động đóng góp phải đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, theo đúng quy định pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tham mưu triển khai thực hiện kế hoạch phù hợp với thực tế, đúng các quy định hiện hành, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ pháp triển kinh tế tư nhân; trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời có văn bản gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở; định kỳ hàng năm báo cáo kết

quả triển khai thực hiện Kế hoạch gửi Văn phòng Sở **trước ngày 10 tháng 11 hằng năm.**

2. Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chỉ đạo (qua Sở Tài chính); định kỳ hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch gửi Sở Tài chính **trước ngày 20 tháng 11 hằng năm./.**

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c)
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tấn Liêm